|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2023/NQ-HĐND  **DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT** | *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với lưu học sinh Lào**

**thuộc diện chỉ tiêu học bổng của tỉnh Hà Tĩnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**KHÓA…., KỲ HỌP LẦN THỨ……..**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giáo dục Đại học sửa đổi số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;*

*Xét tờ trình số......ngày.... tháng..... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị..........; Báo cáo số.................. của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra dự thảo Nghị quyết về quy định mức hỗ trợ đào tạo lưu học sinh Lào thuộc diện chỉ tiêu học bổng của tỉnh Hà Tĩnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, học sinh, sinh viên của các địa phương nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào (viết tắt là lưu học sinh Lào) thuộc diện chỉ tiêu học bổng của tỉnh Hà Tĩnh được cử sang học tập tại các cơ sở đào tạo Đại học, Cao đẳng, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi chung là các cơ sở đào tạo) thuộc tỉnh Hà Tĩnh quản lý.

2. Đối tượng áp dụng

2.1. Các cơ sở đào tạo thuộc tỉnh Hà Tĩnh quản lý được giao nhiệm vụ đào tạo lưu học sinh Lào; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ thực hiện.

2.2. Lưu học sinh Lào được cử sang học tập tại các cơ sở đào tạo thuộc tỉnh quản lý, bao gồm học tiếng Việt và các bậc học Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, sau Đại học trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

**Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ**

1. Việc thực hiện chính sách hỗ trợ phải đảm bảo công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước và các quy định tại Nghị quyết này;

2.  Lưu học sinh Lào đang được hưởng các chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng của Chính phủ Việt Nam, các địa phương và các cơ quan, tổ chức khác của Việt Nam từ ngân sách nhà nước thì không được hưởng các chính sách hỗ trợ tại Nghị quyết này.

3. Các trường hợp thôi hưởng chính sách hỗ trợ: Lưu học sinh Lào vi phạm pháp luật Việt Nam, pháp luật Lào và các quy định của cơ sở đào tạo đến mức bị đình chỉ học tập.

**Điều 3. Nội dung và định mức hỗ trợ**

1. Hỗ trợ trang cấp ban đầu

a) Nội dung hỗ trợ trang cấp cá nhân ban đầu được cấp 01 lần cho lưu học sinh để mua sắm các vật dụng cần thiết như chăn, màn, chậu rửa, quần áo, ... sử dụng trong cả khóa học. Lưu học sinh Lào đã được hỗ trợ trang cấp cá nhân ban đầu khi sang học Tiếng Việt để thi tuyển vào các bậc học thì sẽ không được hỗ trợ trang cấp cá nhân ban đầu khi vào bậc học chính thức.

b) Định mức hỗ trợ: 1.000.000đ/người/khóa học.

2. Hỗ trợ sinh hoạt phí

a) Nội dung sinh hoạt phí bao gồm các chi phí: tiền ăn, đi lại hàng ngày và các chi phí sinh hoạt khác. Sinh hoạt phí được hỗ trợ theo đúng số tháng thực học của lưu học sinh Lào nhưng tối đa không quá 10 tháng/năm học.

b) Định mức hỗ trợ: 2.000.000đ/người/tháng đối với lưu học sinh Lào là học sinh, sinh viên; 2.500.000đ/người/tháng đối với lưu học sinh Lào là cán bộ.

3. Hỗ trợ chi phí đi lại

a) Nội dung hỗ trợ bao gồm chi phí đi lại khi sang Việt Nam nhập học và về nước sau khi tốt nghiệp (02 lượt/khóa học).

b) Định mức hỗ trợ: 1.000.000đ/người/lượt.

4. Hỗ trợ học phí

a) Nội dung hỗ trợ: Nội dung hỗ trợ học phí bao gồm các khoản chi theo khoản 2 Điều 3 Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

b) Định mức hỗ trợ: bằng mức thu học phí theo quy định tại cơ sở đào tạo mà lưu học sinh Lào đăng ký học, nhưng không vượt qua mức trần theo quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ và các văn bản hiện hành quy định mức trần học phí tại các cơ sở đào tạo.

5. Hỗ trợ chi phí phòng ở ký túc xá

a) Nội dung hỗ trợ: Chi phí phòng ở ký túc xá bao gồm chi phí quản lý ký túc xá và các chi phí khác.

b) Định mức hỗ trợ: Bằng với mức thu ký túc xá theo quy định của từng cơ sở đào tạo nơi lưu học sinh Lào đăng ký học nhưng không quá mức 1.200.000 đồng/người/năm học.

6. Hỗ trợ chi phí mua thẻ bảo hiểm y tế và hỗ trợ chi phí khám sức khỏe.

a. Hỗ trợ 100 % mức đóng thẻ bảo hiểm y tế cho lưu học sinh Lào theo quy định.

b. Hỗ trợ chi phí khám sức khoẻ tổng thể: mức 350.000 đồng/người/năm học.

7. Hỗ trợ tặng quà lưu học sinh Lào nhân các ngày lễ, tết

a. Tặng quà Tết Cổ truyền CHDCND Lào (ngày 14/4): mức 500.000 đồng/người

b. Tặng quà ngày Quốc khánh CHDCND Lào (ngày 02/12): mức 500.000 đồng/người.

**Điều 4. Điều kiện, thời gian áp dụng và phương thức hỗ trợ**

1. Điều kiện hỗ trợ

a. Lưu học sinh Lào tại khoản 2 Điều 1 phải thuộc chỉ tiêu học bổng được UBND tỉnh phê duyệt hàng năm.

b. Lưu học sinh Lào phải có đầy đủ hồ sơ chứng nhận được cử đi học theo quy định.

2. Thời gian áp dụng hỗ trợ

a. Tổng thời gian học 01 khoá chuyên ngành của các hệ Trung cấp, Cao đẳng, Đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các qy định khác hiện hành.

b. Hỗ trợ thêm 01 năm dự bị Tiếng Việt (nếu có) tại các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh (chi trả theo số tháng thực học nhưng tối đa không quá 10 tháng/năm dự bị)

c. Sinh hoạt phí chi trả theo số tháng thực học của lưu học sinh Lào nhưng tối đa không quá 10 tháng/năm học.

d. Trường hợp lưu học sinh Lào trong quá trình học tập, nếu vượt quá thời gian theo quy định do lưu ban hoặc bị gián đoạn thì không được hỗ trợ các chi phí theo quy định tại khoản 2, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 3 của Nghị quyết này đối với thời gian gián đoạn hoặc thời gian vượt quá đó.

d. Trường hợp lưu học sinh bỏ học, buộc thôi học trong quá trình học tập thì chỉ được hỗ trợ thời gian thực tế học.

3. Phương thức hỗ trợ

a. Kinh phí hỗ trợ theo quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này được bố trí trong dự toán đầu năm cho các cơ sở đào tạo theo chỉ tiêu học bổng được UBND tỉnh phê duyệt hàng năm.

b. Các cơ sở đào tạo chi trả trực tiếp hoặc thông qua tài khoản ngân hàng của lưu học sinh Lào các nội dung hỗ trợ tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 7 Điều 3 tại Nghị quyết này.

c. Các cơ sở đào tạo có trách nhiệm liên hệ với cơ quan bảo hiểm, cơ sở khám chữa bệnh để đăng ký bảo hiểm và tổ chức khám sức khoẻ đầu năm học đảm bảo quyền lợi cho lưu học sinh Lào theo chính sách hỗ trợ tại khoản 6 Điều 3 Nghị quyết này.

**Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện chính sách được bố trí trong dự toán đầu năm cho các cơ sở đào tạo từ nguồn sự nghiệp giáo dục - đào tạo thuộc ngân sách tỉnh.

**Điều 6. Lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí**

Việc lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

**Điều 7. Hồ sơ, quy trình thực hiện** (theo phụ lục đính kèm)

**Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này tổ chức triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, quyền hạn giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, kỳ họp thứ ..... thông qua ngày ..... tháng ...... năm 2023 và có hiệu kể từ ngày ..... tháng .... năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu UBTVQH;  - Văn phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chủ tịch nước;  - Văn phòng Chính phủ, website Chính phủ;  - Bộ Ngoại giao;  - Bộ Tài chính;  - Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;  -TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;  - Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;  - TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;  - Trung tâm Thông tin VP HĐND tỉnh;  - Trung tâm Công báo - Tin học VP UBND tỉnh;  - Trang thông tin điện tử tỉnh;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**  **Hoàng Trung Dũng** |